

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6- THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số:62/2025/QĐCNTTLH

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 10 năm
2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH
LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- THANH HÓA

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 6, [Đ](#) đ Điều 12, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và mục 1 Điều I phần B danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 97/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Ông [Ngô Anh T](#), sinh năm 1964

Địa chỉ: SN 643 Trần Phú, tổ dân phố số 18, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá

2. Chị [Lương Thị Thanh T1](#), sinh năm 1975

Địa chỉ: [SN F T, tổ dân phố số A, phường B, tỉnh Thanh Hóa.](#)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông [Ngô Anh T](#) và bà [Lương Thị Thanh T1](#) đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, vợ chồng đăng ký kết hôn tại [UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa](#) năm 1995. Sau khi kết hôn vợ chồng chung

sống hòa thuận đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung, mạnh ai người nấy sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ, nên vợ chồng cùng làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6- Thanh Hoá công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. .

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông [Ngô Anh T](#) và bà [Lương Thị Thanh T1](#).

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là [Ngô Thị Hà P](#) (nữ), sinh ngày 01/8/1996, [Ngô Châu A](#) (nữ), sinh ngày 03/02/2005 và [Ngô Anh K](#) (nam), sinh ngày 04/10/2015. Hai bên thoả thuận giao cháu [K](#) cho bà [T1](#) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên và có khả năng lao động, ông [T](#) không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu [P](#) và cháu [Châu A](#) đã thành niên, ông [T](#) bà [T1](#) không đề nghị Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Hai bên thoả thuận ông [T](#) nộp thay 150.000đ lệ phí ly hôn cho bà [T1](#). Ông [Ngô Anh T](#) là người cao tuổi, ngày 21/10/2025 ông [T](#) đơn đề nghị miễn lệ phí ly hôn nên miễn lệ phí ly hôn cho ông [T](#).

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Về con chung: Vợ chồng thoả thuận giao cháu [Ngô Anh K](#) (giới tính: nam), sinh ngày 04/10/2015 cho bà [Lương Thị Thanh T1](#) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên và có khả năng lao động, ông [T](#) không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[Ngô Thị Hà P](#) (nữ), sinh ngày 01/8/1996 và cháu [Ngô Châu A](#) (nữ), sinh ngày 03/02/2005 đã thành niên nên Toà án không giải quyết.

2. Lệ phí ly hôn sơ thẩm: Miễn lệ phí ly hôn sơ thẩm cho ông [Ngô Anh T](#). Bà [Lương Thị Thanh T1](#) phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), hai bên thoả thuận ông [T](#) nộp thay lệ phí ly hôn cho bà [T1](#) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông [T](#) đã nộp tại phòng thi hành án dân sự

khu vực 6- Thanh Hoá, theo biên lai thu số: 0001208 ngày 08/10/2025. Như vậy, bà T1 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6;
- Dương sự;
- UBND xã Kim Tân,
tỉnh Thanh Hoá (ĐK 29/11/1995);
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ